

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 25 THÁNG 02 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.545.213	1.505.865	12.000	36.000
2	Pmax (MW)	2362,3	554,7	0,500	1,500
3	Pmin (MW)	1798,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 25/02/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		SAIDI	SAIFI				
															SAIDI	SAIFI						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	25-02-26	08h00	25-02-26	18h00	XNLDTN (CS1) XNLDTN (CS1)	(Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	25-02-26	18h00	25-02-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Tràng Bàng	Trạm 110kV Tràng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	25-02-26	19h30	25-02-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	25-02-26	09h00	25-02-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hung	Trạm 110kV Tân Hung	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	25-02-26	09h00	25-02-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	25-02-26	08h00	25-02-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. -Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC. - Vệ sinh lưới lọc máy lạnh toàn trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	25-02-26	18h00	25-02-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

8	25-02-26	07h00	25-02-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 06 đến trụ 38	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	25-02-26	07h00	25-02-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Cầu Máng - 171 BourBon	Từ trụ 58 đến trụ 62	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
1	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/90 Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/94 đến trụ 471/94/11 đến trụ 471/94/11/14 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 471/94 đến trụ 471/94/19, từ trụ 471/94/19, từ trụ 471/94/11 đến trụ 471/94/11/14 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/90 Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/99/10p đến trụ 471/99/19p, từ trụ 471/116/9 đến trụ 471/116/9/8, từ trụ 471/116/7 đến trụ 471/116/7/5, từ trụ 471/116/7/9 đến trụ 471/116/7/9/5p, từ trụ 471/116/7/9 đến trụ 471/116/7/9/4t Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 471/99/10p đến trụ 471/99/19p, từ trụ 471/116/9 đến trụ 471/116/9/8, từ trụ 471/116/7/5, từ trụ 471/116/7/9 đến trụ 471/116/7/9/5p, từ trụ 471/116/7/9 đến trụ 471/116/7/9/4t Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ	Từ trụ 388 đến trụ 416 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 388 đến trụ 416 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 183/48 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 183/48/56 đến trụ 183/48/62 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	Cô lập lều, dờng lưới, di dời trạm, ép tiếp địa trạm, từ trụ 183/48/56 đến trụ 183/48/62 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	12	Áp Thuận Tân xã Trường Mít	Cắt LBFCO trụ 183/48 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	154	1,4925	0,0028	0,0771	0,0001	0,137	1.233		
5	25-02-26	07h30	25-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 29 đến trụ 168 tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 29 đến trụ 168 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 29 đến trụ 168, từ trụ 82/1 đến trụ 82/7, từ trụ 85/1 đến trụ 85/13, từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/16 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	25-02-26	07h30	25-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 đến trụ 85/4/68 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 đến trụ 85/4/68 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 85/1 đến trụ 85/4/68, từ trụ 85/4/17 đến trụ 85/4/17/15 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

7	25-02-26	07h30	25-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kể không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	25-02-26	07h30	25-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	25-02-26	08h00	25-02-26	10h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 2x75kVA áp Gò Cát 2 trụ 134B/65 tuyến 474TBI	Trụ 134B/65 tuyến 474TBI	Thay hệ thống đo đếm trạm biến áp	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Gò Cát, xã Thạnh Bình	Cắt 2FCO TBA 2x75kVA áp Gò Cát 2 trụ 134B/65 tuyến 474TBI	168	0,4837	0,0040	0,0187	0,0002	0,009	18	
10	25-02-26	10h00	25-02-26	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA áp Gò Cát 6 trụ 134B/65/24 tuyến 474TBI	Trụ 134B/65/24 tuyến 474TBI	Thay cáp lực và hệ thống đo đếm trạm biến áp	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Gò Cát, xã Thạnh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA áp Gò Cát 6 trụ 134B/65/24 tuyến 474TBI	62	0,1339	0,0015	0,0052	0,0001	0,003	4	
11	25-02-26	08h00	25-02-26	09h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 2x25kVA Thanh An 10 trụ 49 tuyến 478TBI	Trụ 49 tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 2x25kVA Thanh An 10 trụ 49 tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh An, xã Thạnh Bình	Cắt 2FCO TBA 2x25kVA Thanh An 10 trụ 49 tuyến 478TBI	26	0,0561	0,0006	0,0022	0,0000	0,001	2	
12	25-02-26	09h30	25-02-26	10h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 37,5kVA Thanh Bắc 9 trụ 58B/114/30P tuyến 472TBI	Trụ 58B/114/30P tuyến 472TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 37,5kVA Thanh Bắc 9 trụ 58B/114/30P tuyến 472TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh Phước, xã Thạnh Bình	Cắt FCO TBA 37,5kVA Thanh Bắc 9 trụ 58B/114/30P tuyến 472TBI	22	0,0317	0,0005	0,0012	0,0000	0,001	1	
13	25-02-26	10h30	25-02-26	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 250kVA Chợ Tân Lập 3 trụ 185 tuyến 479TBI	Trụ 185 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 250kVA Chợ Tân Lập 3 trụ 185 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ	3	Áp Tân Tiến, xã Tân Lập	Cắt 3FCO TBA 250kVA Chợ Tân Lập 3 trụ 185 tuyến 479TBI	132	0,1900	0,0032	0,0073	0,0001	0,003	3	
14	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 473TH, 478TH trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 10 đến trụ 94 tuyến 473TH, 478TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 10 đến trụ 94 tuyến 473TH, 478TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
15	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/93/1 Xóm Chàm 1 tuyến 479TH	Trụ 85/93/1 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 50kVA, chuyển đầu nối sang vận hành 1 pha 3 dây trạm trụ 85/93/1 tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Hội Thạnh xã Tân Hội	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 85/93/1 và tháo hotline nhánh rẽ trụ 85/93 Xóm Chàm 1 tuyến 479TH	42	0,4021	0,0007	0,0210	0,0000	0,103	926	
16	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/130 Bàu Rã 9 tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/130 Bàu Rã 9 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 2x25kVA, chuyển đầu nối sang vận hành 1 pha 3 dây trạm trụ 85/130 tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bàu Bền xã Thạnh Bắc	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 85/130 Bàu Rã 9 tuyến 479TH	48	0,4596	0,0009	0,0240	0,0000	0,103	926	
17	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

18	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Nam Bến Sỏi từ trụ 128/20/1 đến trụ 128/20/15 tuyến 477SD	Từ trụ 128/20 đến trụ 128/20/15 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/20/1 đến trụ 128/20/15 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Bến Cừ 7 từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Từ trụ 128/37 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Bến Cừ 1 từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36 tuyến 477SD	Từ trụ 128/46 đến trụ 128/46/36 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Đường dây 22kV Đông Khởi - Phước Vinh từ trụ 286 đến trụ 369 tuyến 471SD	Từ trụ 286 đến trụ 369 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 286 đến trụ 369 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Áp Vịnh 1 từ trụ 306B/1 đến trụ 306B/11 tuyến 471SD	Từ trụ 306B/1 đến trụ 306B/11 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 306B/1 đến trụ 306B/11 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 560kVA trụ 288B/10/2/1 Cơ sở sản xuất gạch Thiên Phúc tuyến 473TB	Trạm 560kVA trụ 288B/10/2/1 Cơ sở sản xuất gạch Thiên Phúc tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	12	Cơ sở sản xuất gạch Thiên Phúc	Cắt CB và 3FCO trạm 560kVA trụ 288B/10/2/1 Cơ sở sản xuất gạch Thiên Phúc tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	3,910	
25	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 45/1 Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh tuyến 473TB	Trạm 3x15kVA trụ 45/1 Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 45/1 Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326	
26	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 3x25kVA trụ 63B/1 DNTN Tín Thành tuyến 477TB	Trạm 3x25kVA trụ 63B/1 DNTN Tín Thành tuyến 477TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	DNTN Tín Thành	Cắt CB và 3FCO và trạm 3x25kVA trụ 63B/1 DNTN Tín Thành tuyến 477TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652	

27	25-02-26	08h00	25-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 31 Trần Văn Bình tuyến 477TB	Trạm 3x15kVA trụ 31 Trần Văn Bình tuyến 477TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Trần Văn Bình	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 31 Trần Văn Bình tuyến 477TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326
<b>C. HOTLINE</b>																				
Không có																				

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
Không có																					
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
Không có																					
<b>C. HOTLINE</b>																					
1	25-02-26	08h00	25-02-26	11h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trung tâm TND Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TD	Tại trụ 471/47 Phước Minh tuyến 475TD	Gọt dây bọc, lắp 03 kẹp quai, lắp xà, lắp giá chùm, lắp 03 MBA 50 kVA tại trụ 471/47 Phước Minh tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TD. - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 118/76 Lộ Ninh tuyến 475TD. - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	25-02-26	08h00	25-02-26	11h30	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TD	Tại trụ 471/47 Phước Minh tuyến 475TD	Gọt dây bọc, lắp 03 kẹp quai, lắp xà, lắp giá chùm, lắp 03 MBA 50 kVA tại trụ 471/47 Phước Minh tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 475TD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày		Giờ			
															(16)	(17)	(18)	(19)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
Không có																				

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**